

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 10/2017/DSST.
Ngày 24 tháng 8 năm 2017.
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Nguyê

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Trung; Ông Viêm Văn Doãn.

Thư ký Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh ghi biên bản phiên toà: Bà Hạp
Thị Thu Thủy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Bắc Ninh tham gia phiên toà: Bà
Nguyễn Thị Yên - Kiểm Sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh xét
xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 36/2017/DSST ngày 14 tháng 3 năm 2017 về
việc “Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 16/2017/QĐST - DS ngày 10
tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1976. (Có mặt)

Địa chỉ: Số 102, đường Đ, phường Đ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Vũ Anh T, sinh năm 1976. (Xin xử vắng mặt)

Địa chỉ: Số 58, đường H, phường S, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện cùng các lời khai tại Tòa án cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị T trình bày: Do quan hệ quen biết nên chị có cho anh Vũ Anh T, sinh năm 1976; trú tại số 58, đường Hai Bà Trưng, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh vay số tiền 30 triệu đồng vào ngày 31/5/2016. Khi vay hai bên có viết giấy vay nhận nợ và Vũ Anh T có ký nợ số tiền 30 triệu đồng, hai bên không thỏa thuận lãi, có người làm chứng là chị Nguyễn Thị B là y sĩ tại Bệnh viện Sản nhi Bắc Ninh. Khi vay Vũ Anh T có thỏa thuận vay trong đúng 10 ngày thì sẽ có trách nhiệm trả chị đầy đủ số tiền trên. Đến hạn trả nợ chị có đòi nhiều lần nhưng Vũ Anh T đều khất nợ và không đồng ý trả chị số tiền trên. Nguồn tiền chị cho Vũ Anh T vay là do chị đi vay của người khác để cho Vũ Anh T vay lại. Nay chị khởi

kiện yêu cầu Vũ Anh T phải trả chi đủ số tiền gốc là 30 triệu đồng và tiền lãi theo lãi suất Ngân hàng từ thời điểm 11/6/2016 cho đến nay.

Tại phiên tòa hôm nay, chi giữ nguyên yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Vũ Anh T phải trả cho chi số tiền gốc là 30.000.000 đồng và tiền lãi tính theo lãi suất Ngân hàng kể từ 11/6/2016 đến nay.

Bị đơn là anh Vũ Anh T có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa tuy nhiên tại các lời khai có trong hồ sơ vụ án Vũ Anh T xác nhận ngày 31/5/2016 anh có ký vay của chị Nguyễn Thị T số tiền 30.000.000 đồng với hạn sau 10 ngày sẽ trả đủ số tiền vay trên. Nay anh xác định điều kiện khó khăn nên xin chi T cho trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi trả hết số tiền trên.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chi T giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết buộc anh Vũ Anh T phải có trách nhiệm trả nợ cho chi số tiền gốc là 30.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định của pháp luật, trả 1 lần và không đồng ý cho Vũ Anh T trả dần.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh phát biểu ý kiến kiểm sát việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký tòa án, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật; Bị đơn chưa chấp hành đầy đủ theo quy định của pháp luật. Về đường lối giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 290, Điều 305, Điều 471, 473, 474, 478 Bộ luật Dân sự 2005; Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị T, buộc bị đơn anh Vũ Anh T phải trả cho chị T số tiền nợ gốc là 30.000.000đ và tiền lãi kể từ ngày 11/6/2016 cho đến ngày xét xử theo lãi suất cơ bản của ngân hàng Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và các chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về thẩm quyền giải quyết và thời hiệu khởi kiện:

Ngày 31/5/2017 anh Vũ Anh T có viết giấy vay nợ chị Nguyễn Thị T số tiền 30.000.000 đồng với thời hạn hạn sau 10 ngày sẽ trả đủ cho chị T số tiền trên. Khi vay hai bên không thỏa thuận lãi suất. Sau khi hết thời hạn 10 ngày, chị T có đến đòi nhưng lần nhưng Vũ Anh T không trả cho chị số tiền đã vay. Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng dân sự về vay tài sản theo quy định tại Điều 471 của Bộ luật Dân sự 2005 và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Bắc Ninh theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị T cho Vũ Anh T vay số tiền 30.000.000 đồng vào ngày 31/5/2016, hạn sau 10 ngày sẽ thanh toán. Hết thời hạn 10 ngày, chị T có đòi nhiều lần nhưng Vũ Anh T không trả, như vậy Vũ Anh T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Ngày 21/02/2017 chị T nộp đơn khởi kiện là còn thời hiệu khởi kiện được quy định tại Điều 429 của Bộ luật Dân sự 2015.

Tòa án đã tiến hành triệu hợp lệ đối với các đương sự. Tại phiên tòa anh Vũ Anh T có đơn xin xét xử vắng mặt vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

2. Về nội dung vụ án: Chị Nguyễn Thị T yêu cầu anh Vũ Anh T phải thanh toán số tiền đã vay là 30.000.000 đồng. Anh Vũ Anh T thừa nhận có vay số tiền trên của chị Nguyễn Thị T, đến nay anh chưa trả cho chị được tiền gốc và tiền lãi. Lời trình bày của Vũ Anh T phù hợp với lời trình bày của nguyên đơn là chị Thẩm, phù hợp với giấy xác nhận nợ ngày 31/5/2016 nên Hội đồng xét xử xác định là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2, Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự. Có đủ căn cứ xác định anh Vũ Anh T còn nợ chị Nguyễn Thị T số tiền 30.000.000 đồng tiền gốc. Vũ Anh T xin chị T được trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng nhưng chị T không nhất trí.

Về lãi suất: Trong hợp đồng vay tiền không ghi lãi suất. Chị T không yêu cầu Vũ Anh T trả tiền lãi vay trong thời hạn vay 10 ngày, nhưng chị T yêu cầu Vũ Anh T phải trả tiền lãi chậm trả theo lãi suất ngân hàng Nhà nước kể từ thời điểm vi phạm. Căn cứ vào khoản 4 Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005 xét thấy đây là yêu cầu chính đáng của chị T nên cần được chấp nhận. Do vậy cần tính lãi suất chậm trả theo quy định tại thời điểm xét xử là 9%/1 năm (0,75%/1 tháng). Vay ngày 31/5/2016 hạn 10 ngày sau sẽ trả. Sau 10 ngày Vũ Anh T không trả do vậy Vũ Anh T phải thanh toán lãi cho chị T kể từ ngày 11/6/2016 cho đến ngày xét xử 24/8/2017 là 14 tháng 13 ngày:

Tiền lãi = 30.000.000đ x 0,75%/tháng x 14 tháng 13 ngày = 3.247.500 đồng.

Tổng số tiền gốc và tiền lãi Vũ Anh T phải trả cho chị T là 33.247.500 đồng.

Về án phí DSST: Vũ Anh T phải chịu án phí dân sự có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 290, 305, 471, 473, 474 và Điều 478 BLDS 2005; Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Căn cứ khoản 3 Điều 26, các Điều 35, 39, 147, 228, 235, 243, 254, 264, 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T.

Buộc anh Vũ Anh T phải trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền gốc là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) và tiền lãi là: 3.247.500 đ (Ba triệu hai trăm bốn mươi bảy nghìn năm trăm đồng). Tổng cộng cả gốc và lãi là 33.247.500 đồng (Ba mươi ba triệu hai trăm bốn mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

Về án phí dân sự: Anh Vũ Anh T phải chịu 1.662.400đ (Một triệu sáu trăm sáu mươi hai nghìn bốn trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả chi Nguyễn Thị T 750.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Biên lai số AA/2013/01867 ngày 09/3/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, người thi hành án không tự nguyện thi hành thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; Nếu không có thỏa thuận thì được thực hiện theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả tổng đạt bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhân:

- VKSNDTP Bắc Ninh;
- Chi cục THADS TP Bắc Ninh;
- Các đ- ơng sự;
- L- u hồ sơ, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Hương

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quốc Trung

Viêm Văn Doãn

Nguyễn Thị Lan Hương

Nơi nhận:

- VKSNDTP Bắc Ninh;
- Chi cục THADS TP Bắc Ninh;
- Các đ- ơng sự;
- L- u hồ sơ, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Hương

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quốc Trung Viêm Văn Doãn

Nguyễn Thị Lan Hương